
Số: 01/2020/QĐST- HNGĐ

G, ngày 10 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

- Căn cứ vào Điều 48, khoản 4 Điều 157, khoản 4 Điều 165, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2019/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” .

Xét thấy: Nguyên đơn là chị Bùi Thị H có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 122/2019/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1977.

Trú tại: Xóm 2, xã G, huyện G, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Phan Văn P, sinh năm 1972.

Trú tại: Xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Vợ chồng ông bà: Phạm Văn H, sinh năm 1950 - Phạm Thị H sinh năm 1951.

Đều trú tại: Xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh B.

2. Chị Bùi Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

3.1. Về án phí:

Chị Bùi Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền 13.320.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Hà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/0001311, ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3.2. Về chi phí định giá tài sản, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Chị Bùi Thị H phải chịu toàn bộ chi phí định giá tài sản, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết tổng số tiền là 3.000.000 đồng. Chị H đã tạm ứng chi toàn bộ số tiền chi phí định giá tài sản, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng.

4. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q